

Số: 247/BC-UBND

TP. Cao Bằng, ngày 19 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả rà soát tình hình xử lý chất thải rắn khu vực nông thôn và báo cáo thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới

Thực hiện công văn số 20/VPĐPNTM ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh Cao Bằng về việc rà soát tình hình xử lý chất thải rắn khu vực nông thôn và báo cáo thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới. Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo kết quả rà soát tình hình xử lý chất thải rắn khu vực nông thôn và báo cáo thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới như sau:

- Phụ lục 01: Đánh giá thực trạng phát sinh, thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt ở nông thôn.
- Phụ lục 02: Đánh giá thực trạng phát sinh, thu gom và xử lý chất thải nông nghiệp trên địa bàn, trong đó tập trung vào các chế phẩm nông nghiệp, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau khi sử dụng.
- Phụ lục 03: Kết quả thực hiện tiêu chí 17 môi trường và an toàn thực phẩm trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân Thành phố kết quả rà soát tình hình xử lý chất thải rắn khu vực nông thôn và báo cáo thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới. / (10)

Nơi nhận:

- Văn phòng điều phối NTM tỉnh (B/c);
- TT Thành ủy; HĐND TP (B/c);
- TT UBND Thành phố;
- Các thành viên BCD thực hiện các CT MTQG Thành phố;
- Lưu VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Trung

Phụ lục 1

THỰC TRẠNG PHÁT SINH, THU GOM VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT KHU VỰC NÔNG THÔN

(Kèm theo Báo cáo số: 247/BC-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Ủy
ban nhân dân Thành phố Cao Bằng)

1. Khái quát chung

- Khối lượng CTR sinh hoạt phát sinh tại khu vực 03 xã Chu Trinh, Vĩnh Quang, Hưng Đạo khoảng 3.989, 5 tấn, thành phần chủ yếu là bao bì thức ăn chăn nuôi, chai lọ thuốc bảo vệ thực vật, túi nilon và chất rắn hữu cơ dễ phân hủy.

- Tình hình thu gom và phân loại CTR sinh hoạt: xã Chu Trinh có 3/9 xóm phổ được thu gom rác thải sinh hoạt với khối lượng khoảng 500 tấn trên một năm, xã Hưng Đạo 11/19 xóm phổ được thu gom rác thải sinh hoạt với khối lượng khoảng 1.095 tấn trên một năm, xã Vĩnh Quang 9/13 xóm được thu gom rác thải sinh hoạt, số còn lại một phần được đưa vào thùng đốt rác tập trung tại các cụm dân cư, số còn lại các hộ dân tự đốt tại gia đình. Tuy nhiên vẫn còn những hộ gia đình vứt rác thải xuống sông suối, bờ ruộng đặc biệt là những bao bì thuốc bảo vệ thực vật, bao bì phân bón...

- Huy động nguồn lực để xử lý CTR sinh hoạt trên địa bàn nông thôn: Năm 2017, Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia 105 triệu trang bị 500 thùng đốt rác thải sinh hoạt cho 03 xã vận động người dân sử lý chất thải sinh hoạt.

- Đơn giá xử lý CTR sinh hoạt trên địa bàn, phí vệ sinh phí được thu theo quy định của tỉnh với đơn giá 5.000 đồng/người/tháng.

- Đánh giá chung về thực trạng công nghệ xử lý CTR sinh hoạt: Chất thải rắn được thu gom bởi công ty môi trường được chôn lấp theo quy định. Khu vực chưa được công ty môi trường thu gom được đốt tại lò đốt rác tập trung theo quy mô ngõ xóm tuy nhiên đạt hiệu quả chưa cao.

- Các khó khăn, vướng mắc trong công tác thu gom, xử lý CTR sinh hoạt: Chất thải rắn sinh hoạt được thu gom nhưng chưa được phân loại tại nguồn. Các xóm khu vực xa trung tâm xã chưa được thu gom rác thải nên việc xử lý chất thải rắn sinh hoạt chưa được đảm bảo, gây ảnh hưởng tới vệ sinh môi trường khu dân cư.

- Việc hình thành và hoạt động của các mô hình tự quản về vệ sinh môi trường nông thôn: Hiện chưa có mô hình tự quản vệ sinh môi trường nông thôn tại các xã.


2. Tổng hợp tình hình phát sinh chất thải rắn sinh hoạt khu vực nông thôn

TT	Nội dung	Khối lượng (tấn/năm)
1	Khối lượng chất thải phát sinh	3.989,5
2	Khối lượng chất thải được thu gom	1.716,5
3	Khối lượng chất thải được phân loại tại nguồn	0
4	Khối lượng chất thải được xử lý	
-	Tổng số	1.716,5
-	Chôn lấp <i>Trong đó, khối lượng chôn lấp hợp vệ sinh</i>	0
-	Đốt tập trung	0
-	Phát điện	0
-	Sản xuất phân vi sinh	0
-	Hình thức khác	1215
5	Số lượng mô hình tự quản <i>Trong đó, số lượng mô hình hoạt động hiệu quả</i>	0

3. Tổng hợp số liệu chi tiết về thực trạng xử lý CTR khu vực nông thôn

TT	Hình thức xử lý	Quy mô (cấp tỉnh, huyện, xã...)	Công suất xử lý	Địa bàn thu gom rác xử lý	Hiện trạng hoạt động	Ước tính chi phí vận hành (theo tấn CTR)	Đáp ứng quy định về môi trường	Tỉ lệ chất thải chôn lấp	Đơn vị vận hành	Số lượng nhân công	Khó khăn, vướng mắc
I	Chôn lấp: Không có										
II	Lò đốt: Không có										
III	Sản xuất phân vi sinh: Không có										

4. Định hướng các giải pháp trong thời gian tới

- Các giải pháp về thu gom và xử lý CTR sinh hoạt nông thôn:
 - + Vận động các hộ dân sử dụng thùng đốt rác thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình đối với những xóm công ty môi trường không thể thu gom được.
 - + Vận động người dân thực hiện theo cơ chế nhà nước và nhân dân cùng làm xây dựng các bể chứa thuốc bảo vệ thực vật. 

Phụ lục 2

TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CHẤT THẢI NÔNG NGHIỆP

(Kèm theo Báo cáo số: 247/BC-UBND ngày 19 tháng năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Cao Bằng)



I. TÌNH HÌNH PHÁT SINH, THU GOM VÀ XỬ LÝ PHỤ PHẨM NÔNG NGHIỆP

TT	Loại phụ phẩm	Khối lượng phát sinh (tấn/năm)	Hình thức xử lý	Các tác động đến môi trường phát sinh từ việc xử lý	Các khó khăn, vướng mắc
1	Rơm rạ	720	Chủ yếu đốt tại ruộng, một phần sử dụng làm phân bón, thức ăn cho trâu, bò, làm nấm...	Khói bụi gây nhiễm môi trường.	

II. TÌNH HÌNH PHÁT SINH, THU GOM VÀ XỬ LÝ BAO GÓI THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

1. Tình hình phát sinh

Hiện nay, trên địa bàn các xã bao gói thuốc bảo vệ thực vật chưa được thu gom, xử lý. Các hộ dân tự xử lý theo các rác thải rắn sinh hoạt, một phần được thải ra sông, suối, hoặc để lại tại đồng ruộng gây ô nhiễm môi trường.

2. Tình hình thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật

- Số lượng bể thu gom đã trang bị, đánh giá tình hình phân bố theo địa bàn: Chưa có.

- Tỷ lệ bao gói đã được thu gom, kết quả thực hiện theo địa bàn: Chưa được thu gom.

- Số nhà lưu giữ bao gói đã được xây dựng: Chưa có.

3. Tình hình xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật


- Hình thức xử lý không đáp ứng quy định về quản lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật.

- Tỷ lệ bao gói phát sinh đã được xử lý: Không có.

4. Đánh giá về việc áp dụng các quy định tại Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT-BNNPTNT-BTNMT

Trên địa bàn các xã chưa có đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật theo đúng quy định.

5. Định hướng trong thời gian tới

Xây dựng các bể chứa thu gom bao chứa thuốc bảo vệ thực vật theo đúng quy định. Vận động nhân dân thu gom theo đúng quy định không thải ra sông, suối, vứt bỏ tại các bờ ruộng, nâng cao ý thức của nhân dân trong việc thu gom bao chứa thuốc bảo vệ thực vật. 

Phụ lục 3

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TIÊU CHÍ MÔI TRƯỜNG VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

(Kèm theo Báo cáo số: 247 /BC-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Ủy
ban nhân dân Thành phố Cao Bằng)



I. CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN TIÊU CHÍ MÔI TRƯỜNG

Ban hành Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2017 của Chủ tịch UBND Thành phố Cao Bằng về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố Cao Bằng, giai đoạn 2016-2020.

Cấp xã cũng thường xuyên kiện toàn Ban chỉ đạo Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới cấp xã do Bí thư Đảng ủy xã làm trưởng Ban và có phân công cụ thể công việc cho các thành viên trong Ban chỉ đạo

Thành phố đã thành lập Văn phòng điều phối theo Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Chủ tịch UBND Thành phố Cao Bằng về việc thành lập Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM thành phố Cao Bằng, giai đoạn 2016 - 2020.

Thành phố đã kiện toàn Văn phòng điều phối theo Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chủ tịch UBND Thành phố Cao Bằng về việc kiện toàn Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM thành phố Cao Bằng, giai đoạn 2016 - 2020.

Cấp xã cũng đã kiện toàn Ban quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới do Chủ tịch xã làm trưởng ban và bố trí 01 công chức xã phụ trách công tác xây dựng nông thôn mới của xã. Thành lập tổ khảo sát xây dựng nông thôn mới của xã, thành lập ban phát triển, nhóm khảo sát ở các tổ, xóm.

Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 14/5/2018 về việc phê duyệt danh mục công trình và mức hỗ trợ các các công trình xử lý môi trường đối với các xã thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

Hàng năm, Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới trong đó có tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm, trong đó đưa ra các giải pháp thực hiện tiêu chí đảm bảo công tác hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đánh giá thực hiện tiêu chí.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Đánh giá chung

a) Kết quả chung

- Tổng số xã đạt tiêu chí môi trường: 01 xã, tỉ lệ 33%.

b) Kết quả huy động nguồn lực thực hiện tiêu chí

- Tổng kinh phí đã thực hiện: 105 triệu đồng.

- Phân theo nguồn huy động, cụ thể: Ngân sách Trung ương nguồn vốn sự nghiệp.

c) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Thùng đốt rác thải sinh hoạt đã mang lại hiệu quả trong việc xử lý rác tại các khu vực công ty TNHH một thành viên môi trường và phát triển đô thị không thể thu gom. Tuy nhiên, trên địa bàn các xã chưa có bể chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật, chưa được thu gom, xử lý theo đúng quy định. Người dân sử dụng thuốc bảo vệ thực vật chưa có ý thức trong việc thu gom do chưa có nơi để thu gom và xử lý.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu trong tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm

TT	Nội dung tiêu chí	Đơn vị hướng dẫn, tổng hợp kết quả thực hiện	Mục tiêu	Kết quả thực hiện thành phố		Số xã đạt	
			Tỷ lệ %	số lượng/ tổng số	Tỷ lệ %	Số lượng đạt/ tổng số	Tỷ lệ %
1	17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy định						
1.1	Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh			2.719/2.830	96,08	3/3	100%
1.2	Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy định			824/2.830	29,11	0/3	0%
2	17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản,					3/3	100

TT	Nội dung tiêu chí	Đơn vị hướng dẫn, tổng hợp kết quả thực hiện	Mục tiêu	Kết quả thực hiện thành phố		Số xã đạt	
			Tỷ lệ %	Số lượng/ tổng số	Tỷ lệ %	Số lượng đạt/ tổng số	Tỷ lệ %
	<i>làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường</i>						
3	<i>17.3. Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn</i>					3/3	100
4	<i>17.4. Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch</i>					3/3	100
5	<i>17.5. Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất - kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định</i>			35/41	85,4	3/3	100
6	<i>17.6. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch¹</i>			2.467/2.830	87,2	2/3	66,7
7	<i>17.7. Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn</i>			593/797	74,4	2/3	66,7

¹ Đảm bảo 3 sạch, gồm: Sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ (theo nội dung cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động).

TT	Nội dung tiêu chí	Đơn vị hướng dẫn, tổng hợp kết quả thực hiện	Mục tiêu	Kết quả thực hiện thành phố		Số xã đạt	
			Tỷ lệ %	Số lượng/ tổng số	Tỷ lệ %	Số lượng đạt/ tổng số	Tỷ lệ %
	<i>nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường</i>						
8	<i>17.8. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm</i>			73/95	76,8	2/3	66,7

IV. ĐỊNH HƯỚNG THỰC HIỆN TRONG GIAI ĐOẠN 2018 - 2020

Đến hết năm 2018, xã Vĩnh Quang hoàn thành tiêu chí 17 Môi trường và an toàn thực phẩm; xã Hưng Đạo duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí, xã Chu Trinh hoàn thiện dần các nội dung tiêu chí.

Đến hết năm 2019: Xã Chu Trinh hoàn thành thành tiêu chí 17 môi trường và an toàn thực phẩm; xã Vĩnh Quang, xã Hưng Đạo duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí.

Tuyên truyền vận động nhân dân tham gia hiến đất, đóng góp của cải, công lao động để xây dựng các công trình hoàn thiện tiêu chí.

Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền và các ban ngành đoàn thể trong hoàn thành, duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí.